|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| https://lh7-us.googleusercontent.com/ZjaeWLa9kfsJXEa5x4ZNk5mOsRu-L_KXFEybzcEeLLlYvZoPM68sBRdgh95a4r7i1f0paEspOQcc5cjFFM1lLaXvNrhgi53yAGqoGm5om10qEK3HStafSWISYOwlBY8ehb5nRmpjABLYRJmwypKjDJE | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  **ĐƠN XIN NHẬN CON NUÔI TRONG NƯỚC**    Kính gửi:......................................................[1] | https://lh7-us.googleusercontent.com/cbODWVdnpolHphBFVG473r_D-Im5M1VtKY31c8xCfhXZonXzwewb9F4YzZZ9Wp5B17PD9PJXSiF8RwXte3ds9ivlZLLLa9DrYfXV1UGSmHWbIwYHwGO2Q2eCSk5ggn7eUVpkkypEhRUfIDCkeBYrah8 |

1. Phần khai về người nhận con nuôi

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Ông | Bà |
| Họ, chữ đệm, tên |  |  |
| Ngày, tháng, năm sinh |  |  |
| Quốc tịch |  |  |
| Số Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân[2] |  |  |
| Nơi cư trú |  |  |
| Điện thoại/Thư điện tử |  |  |

2. Phần khai về người được nhận làm con nuôi

Họ, chữ đệm, tên: …………………………………… Giới tính: ……………………

Ngày, tháng, năm sinh: ………………………………… Quốc tịch: ………………..

Số định danh cá nhân: ………………………………………………………………...

Nơi sinh: ………………………………………………………………………………

Nơi cư trú: …………………………………………………………………………….

Thuộc đối tượng[3]: …………………………………………………………………….

\*  Hiện đang sống tại gia đình của Ông/Bà:

Họ, chữ đệm, tên: ……………………………………………………………………..

Nơi cư trú: …………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………

Điện thoại/Thư điện tử: ……………………………………………………………….

\*  Hiện đang sống tại Cơ sở nuôi dưỡng:

Tên/địa chỉ cơ sở nuôi dưỡng: ………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………

3. Cam đoan

 Chúng tôi/Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, việc nhận con nuôi là tự nguyện, nhằm xác lập quan hệ cha, mẹ và con lâu dài, bền vững, vì lợi ích tốt nhất của con nuôi. Chúng tôi/Tôi cam kết sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu như con đẻ của mình và thực hiện mọi nghĩa vụ của cha mẹ đối với con theo quy định của pháp luật. Chúng tôi/Tôi cam kết trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày giao nhận con nuôi, định kỳ 06 tháng một lần, gửi báo cáo về tình hình phát triển của con nuôi cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi chúng tôi/tôi cư trú[4].

Đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

*Làm tại* ....................*, ngày*............. *tháng* .............. *năm*...........

|  |  |
| --- | --- |
| **ÔNG**  *(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)* | **BÀ**  *(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)* |

[1] Trường hợp đăng ký việc nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân cấp xã, thì ghi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp đăng ký việc nuôi con nuôi tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, ghi Cơ quan đại diện Việt Nam nơi đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi, ghi Sở Tư pháp nơi đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp đề nghị xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi,  ghi Sở Tư pháp nơi thường trú. Trường hợp đề nghị xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi, ghi Bộ Tư pháp.

[2] Ghi rõ loại giấy tờ, số, cơ quan cấp, ngày cấp giấy tờ đó. Ví dụ: Căn cước công dân số 033181012161, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/12/2022. Trường hợp không có Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân thì có thể sử dụng giấy tờ có giá trị thay thế khác.

[3] Ghi rõ đối tượng: trẻ em bị bỏ rơi/trẻ em mồ côi cả cha và mẹ/trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác/con riêng/cháu ruột.

[4] Trường hợp người nhận con nuôi và người được nhận làm con nuôi tạm trú ở nước ngoài, thì gửi Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 62 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020, người không thực hiện nghĩa vụ báo cáo tình hình phát triển của con nuôi trong nước sẽ bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.